

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HS-PT
Ngày: 07- 11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Tuấn;
Bà Nguyễn Thị Tư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Nguyệt - Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 117/2019/TLPT-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo kháng cáo:

Huỳnh Văn T, sinh năm 1972 tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: Tổ 7, Ấp 10, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn D và bà Cao Thị L; vợ Trần Thị Kim C (đã ly hôn); con có 02 người lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền sự, tiền án: không; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Minh T, sinh năm 1976. Có mặt

Nơi cư trú: ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Đối với những người tham gia tố tụng khác Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/11/2018, anh Nguyễn Minh A và vợ là chị Nguyễn Thanh B có mua 70 cây sầu riêng giống Thái – Nhật đem về để nhor trên phần đất vườn của ông Nguyễn Văn N (là cha ruột chị B).

Do có mâu thuẫn từ trước với chị Nguyễn Thanh B, nên vào khoảng 13 giờ ngày 09/12/2018 Huỳnh Văn T đi đến phần đất vườn của ông Nguyễn Văn N dùng tay nhổ 70 cây sầu riêng giống trên ra khỏi bầu đất và bẽ gãy nhiều cây khác thì bị người nhà của bà B can ngăn nên T bỏ về nhà. Qua xác minh có 70 cây sầu riêng giống bị T làm hư hại như sau: 48 cây bị nhổ ra khỏi bầu, đứt rễ; 13 cây bị bẽ ngang thân cây, đứt mắt ghép; 05 cây bị lung lay gốc; 04 cây bị mất, không tìm thấy. Sau khi vụ việc xảy ra, tất cả các cây sầu riêng giống trên đã bị chết không thể trồng được.

Qua quá trình điều tra, Huỳnh Văn T đã thừa nhận hành vi hủy hoại 70 cây sầu riêng giống Thái – Nhật của anh Nguyễn Minh A vào ngày 09/12/2018.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số: 07/KL.ĐGTS ngày 24/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, kết luận: 70 cây sầu riêng giống, loại sầu riêng Thái – Nhật, cao 50 cm x 170.000 đồng/cây = 11.900.000 đồng (Mười một triệu chín trăm ngàn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Minh A và cũng là người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thanh B chỉ yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn T phải bồi thường cho ông số tiền là 9.100.000 đồng, nhưng đến nay bị cáo T chưa bồi thường cho ông A và bà B.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584; Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn T bồi thường cho anh Nguyễn Minh A và chị Nguyễn Thanh B số tiền là 9.100.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/09/2019 bị cáo Huỳnh Văn T có đơn kháng cáo nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và không đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 9.100.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại trình bày như sau:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: tại phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo, hoàn cảnh quá khó khăn, đang nuôi mẹ già không tự lo cho bản thân được. Do đó, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ thật thà khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo 03 tháng tù, và xử phạt bị cáo 06 tháng tù, không cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo trình bày: tại phiên tòa bị cáo rút kháng cáo phần bồi thường thiệt hại, đồng ý bồi thường số tiền 9.100.000 đồng cho phía bị hại như bản án cấp sơ thẩm đã tuyên. Về hình phạt, bị cáo vừa xin giảm hình phạt, vừa xin được hưởng án treo, bị cáo đã biết việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng do hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, bị cáo đang nuôi mẹ già mù lòa, không tự lo cho bản thân được, con bị cáo vừa nhập viện điều trị bệnh.

Bị hại anh Nguyễn Minh A trình bày: yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo đã hối hận về việc vi phạm pháp luật của bản thân, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Huỳnh Văn T khai nhận bị cáo chỉ dùng tay phá các bầu cây sầu riêng giống của anh A và chị B.

Xét lời khai nhận của bị cáo Huỳnh Văn T đã phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu được, cùng những chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đã đủ cơ sở khách quan để xác định việc cấp sơ thẩm quy kết Huỳnh Văn T phạm vào tội: hủy hoại tài sản, theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; số cây sầu riêng giống của bị hại để trên phần đất trống, không có người trông coi bị cáo đã dùng tay nhổ cây giống ra khỏi bầu đất, bẻ gãy cây, lung lay gốc làm cho 70 cây sầu riêng giống của bị hại bị chết. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, đồng thời ảnh

hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, đối với bị cáo cũng cần phải xử lý đúng mức, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, nhằm giáo dục riêng bị cáo trở thành công dân hữu ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã nhận ra được vi phạm của bản thân, thật thà khai báo, bị cáo xin lỗi bị hại tại phiên tòa và đồng ý bồi thường thiệt hại như bản án sơ thẩm đã tuyên. Thêm nữa, hoàn cảnh của bị cáo quá khó khăn, đơn chiết. Theo đơn xin cứu xét của quần chúng nhân dân thì bị cáo đang chăm sóc mẹ già bệnh rất nặng, được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ để chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo để giảm một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: tại phiên tòa bị cáo rút kháng cáo nên không xem xét.

[4] Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát về việc chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn T và sửa Bản án sơ thẩm số 36/2019/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T **06 (sáu)** tháng tù, về tội “Hủy hoại tài sản”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt hoặc từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

Các phần khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, bồi thường thiệt hại không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND + VKSND HTB: 02;
- CQTHADS HTB : 01;
- CQTHAHS HTB : 01;
- Trại giam: 01; BC: 01;
- P HỒ SO-CAVL: 01
- STP: 01,
- UBND xã H: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thành Tân